

Số: 428/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 441/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Phan Thị Thanh N, sinh năm: 1986**; CCCD số : 012186000055 cấp ngày 24/7/2023. Nơi thường trú : CHCC 1101 Vinata T Khu Á , phường Đ, thành phố Hà Nội

- **Anh Đặng Anh L, sinh năm: 1976**. CCCD số 037076002298 cấp ngày 27/4/2021. Nơi thường trú : P phường T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn ngày 05/11/2010 tại UBND phường T, quận T thành phố Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội). Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn ngày 03 tháng 4 năm 2026.

Về quan hệ hôn nhân: Hai anh chị đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 05/11/2010 tại UBND phường T, quận T thành phố Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội). Ngay sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do vợ chồng không hòa hợp về tính cách, bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn .

Về con chung: Anh chị có 02 con chung : Cháu Đặng A Khôi sinh ngày 27/01/2012 và cháu Đặng Anh K sinh ngày : 16/5/2014. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị N trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 10.000.000 đồng(Mười triệu đồng) một tháng kể từ tháng 4/2026 cho đến khi các con trưởng thành hoặc có sự thay đổi

Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ: Anh chị không có , không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về lệ phí: Chị N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Thanh N và anh Đặng Anh L xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung : Cháu Đặng A Khôi sinh ngày 27/01/2012 và cháu Đặng Anh K sinh ngày : 16/5/2014. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị N trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Anh L cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) một tháng kể từ tháng 4 năm 2026 cho đến khi các con trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh Linh được thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung : Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Phan Thị Thanh N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp theo biên lai số 0007837 ngày 01/4/2026 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 - Hà Nội. Chị N đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND phường Thanh Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi

